

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 30 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	43.838.862	2.250.196	2.400	28.800
2	Pmax (MW)	2303,7	554,7	0,100	1,200
3	Pmin (MW)	1495,0	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 30/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phân tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	30-03-26	08h00	30-03-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	30-03-26	13h00	30-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	30-03-26	19h00	30-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	30-03-26	08h00	30-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, Nhà bơm PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	30-03-26	08h00	30-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	30-03-26	18h00	30-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	30-03-26	07h00	30-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 06 đến trụ 38	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	30-03-26	07h00	30-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 06 đến trụ 38	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	30-03-26	07h00	30-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Phước Đức và đo dòng rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	30-03-26	13h00	30-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Phước Đông và đo dòng rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	30-03-26	08h00	30-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp trụ 83B/5 đến trụ 83B/6 thuộc trạm 250kVA trụ 83B Thuận Đông 5 tuyến 476BC	Lưới hạ áp trụ 83B/5 đến trụ 83B/6 thuộc trạm 250kVA trụ 83B Thuận Đông 5 tuyến 476BC	Ép lèo hạ áp 83B/5 đến trụ 83B/6 thuộc trạm 250kVA trụ 83B Thuận Đông 5 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thuận Chánh xã Bến Cầu	- Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 98/11/8/3 Láng Cát 9 tuyến 476BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 83B Thuận Đông 5 tuyến 476BC	212	1,0657	0,0051	0,0413	0,0002	0,103	360	
2	30-03-26	08h00	30-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 98/11/8/3 Láng Cát 9 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 98/11/8/3 Láng Cát 9 tuyến 476BC	Cắt chuyên lèo hạ áp, di dời nhánh rẽ hạ áp trụ 83B/7 và ép lại cáp lực trạm 50kVA trụ 98/11/8/3 Láng Cát 9 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Thuận Chánh xã Bến Cầu	- Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 98/11/8/3 Láng Cát 9 tuyến 476BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 83B Thuận Đông 5 tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

3	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1 đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 479BC-474TĐ tuyến 479BC	Từ trụ 104/1 đến trụ 104/1/83 đường dây 22kV Nối tuyến 479BC-474TĐ tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1 đến 104/1/83 Nối tuyến 479BC-474TĐ tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 104 Nối tuyến 2 mạch tuyến 476BC - 479BC	Từ trụ 1 đến 104 đường dây Nối tuyến 2 mạch tuyến 476BC - 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 1 đến 104 Nối tuyến 2 mạch tuyến 476BC - 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/14/31 Địa Xù - Huyện Đới tuyến 479MB	Từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/14/31 đường dây 22kV Địa Xù - Huyện Đới tuyến 479MB	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/14/31 Địa Xù - Huyện Đới tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/61 Cầu Địa Xù tuyến 479MB	Từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/61 nhánh rẽ 22kV Cầu Địa Xù tuyến 479MB	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/61 Cầu Địa Xù tuyến 479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/58/1P Lộc Trung tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/58/3P đến trụ 118/58/26P Lộc Trung tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/58/3P đến trụ 118/58/26P Lộc Trung tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/71/1A Lộc Tân tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/71/2 đến trụ 118/71/25, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/35, từ trụ 118/71/34/11/7 đến trụ 118/71/34/7/3, từ trụ 118/71/34/11 đến trụ 118/71/34/11/16 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/71/2 đến trụ 118/71/25, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/35, từ trụ 118/71/34/11/7 đến trụ 118/71/34/7/3, từ trụ 118/71/34/11 đến trụ 118/71/34/11/16 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/12/1 đến trụ 262/12/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/12/1 đến trụ 262/12/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Lê Quốc Vinh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/122 Bầu Sen tuyến 476HT	Từ trụ 234/105 đến trụ 234/140 Bầu Sen tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây, lắp đèn đường từ trụ 234/105 đến trụ 234/140 Bầu Sen tuyến 476HT	Phát triển phụ tải	1	Áp Phước Hiệp, Bầu Dài, Phước Lễ xã Cầu Khởi	- Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/106 Phước Lễ-1 tuyến 476HT - Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/131 Phước Lễ-T.234/131 tuyến 476HT - Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/135 Phước Lễ tuyến 476HT	116	1,1215	0,0021	0,0581	0,0001	0,011	99

11	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 110/13 Cẩm Long 10 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 110/13 Cẩm Long 10 tuyến 474TĐ	Thay trụ hạ áp nút trụ 110/13/5P đến trụ 110/13/6P, kiểm dây, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 110/13 tuyến 474TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 110/13 Cẩm Long 10 tuyến 474TĐ	56	0,4704	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 30 Thanh Đức 30 tuyến 472TĐ	Trạm 75kVA trụ 30 Thanh Đức 30 tuyến 472TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 30/8 tuyến 472TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 30 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 75kVA trụ 30 Thanh Đức 30 tuyến 472TĐ	45	0,3780	0,0007	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/45/4 Cây Da 22 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/45/4 Cây Da 22 tuyến 477TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 128/45/6 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/45/4 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/45/4 Cây Da 22 tuyến 477TĐ	36	0,3024	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 128/61/24 Áp Chánh 2 tuyến 477TĐ	Trạm 75kVA trụ 128/61/24 Áp Chánh 2 tuyến 477TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 128/61/24/2B/6 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/61/24 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 75kVA trụ 128/61/24 Áp Chánh 2 tuyến 477TĐ	92	0,7728	0,0015	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/61/15/6 Áp Chánh 9 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/61/15/6 Áp Chánh 9 tuyến 477TĐ	Tháo gỡ tủ bù hạ áp trụ 128/61/15/7 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/61/15/6 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/61/15/6 Áp Chánh 9 tuyến 477TĐ	21	0,1764	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 128/61/6 Áp Chánh 3 tuyến 477TĐ	Trạm 75kVA trụ 128/61/6 Áp Chánh 3 tuyến 477TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 128/61/6B/6 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/61/6 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 75kVA trụ 128/61/6 Áp Chánh 3 tuyến 477TĐ	82	0,6888	0,0014	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	Tháo gỡ tủ bù hạ áp trụ 128/61/3 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/61/3 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	32	0,2688	0,0005	0,0000	0,0000	0,040	340
18	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 30/8 tuyến 472TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 30 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/61/3 Áp Chánh 5 tuyến 477TĐ	45	0,3780	0,0007	0,0000	0,0000	0,0000	340
19	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/72/17 Cây Da 28 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/72/17 Cây Da 28 tuyến 477TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 128/72/7/10/4 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/72/17 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/72/17 Cây Da 28 tuyến 477TĐ	61	0,5124	0,0010	0,0000	0,0000	0,0000	340
20	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/65/53 Xóm Bó 14 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/65/53 Xóm Bó 14 tuyến 472TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 128/65/51 tuyến 477TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/65/53 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/65/53 Xóm Bó 14 tuyến 472TĐ	43	0,3612	0,0007	0,0000	0,0000	0,040	340
21	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x37,5kVA trụ 40/4 Thanh Đức 46 tuyến 472TĐ	Trạm 2x37,5kVA trụ 40/4 Thanh Đức 46 tuyến 472TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 40/3B tuyến 472TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 40/4 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 2x37,5kVA trụ 40/4 Thanh Đức 46 tuyến 472TĐ	43	0,3612	0,0007	0,0000	0,0000	0,040	340
22	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x75kVA trụ 44 Thanh Đức 3 tuyến 472TĐ	Trạm 2x75kVA trụ 44 Thanh Đức 3 tuyến 472TĐ	Thay tủ bù hạ áp trụ 41A tuyến 472TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 44 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	4	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 2x75kVA trụ 44 Thanh Đức 3 tuyến 472TĐ	98	0,8232	0,0016	0,0001	0,0000	0,079	670
23	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 156/41/8 Thuận Bình 3 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/41/8 Thuận Bình 3 tuyến 471TĐ	Thay tủ bù hạ áp bị hỏng trụ 156/41/8a tuyến 471TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 156/41/8 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 156/41/8 Thuận Bình 3 tuyến 471TĐ	43	0,3612	0,0007	0,0000	0,0000	0,040	580

24	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 5A/16 Bến Mương 14 tuyến 473TĐ	Trạm 50kVA trụ 5A/16 Bến Mương 14 tuyến 473TĐ	Thay tụ bù hạ áp trụ 5B/1/21 tuyến 473TĐ, Phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 5A/16 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	2	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 5A/16 Bến Mương 14 tuyến 473TĐ	21	0,1764	0,0003	0,0000	0,0000	0,040	580
25	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Tuyến 472TĐ	Tuyến 472TĐ	Tháo gỡ tụ bù hạ áp không sử dụng đang cố lập trụ 47/4, 128/65/3, 128/65/43/14, 42/65/94/2A, 42/65/88a/6, 42/65/84B/3, 42/65/37B, 42/65/23, 42/65/3B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 72/16 tuyến 473TĐ	Trụ 72/16 tuyến 473TĐ	Tháo gỡ tụ bù hạ áp không sử dụng đang cố lập trụ 72/16 tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cố lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	30-03-26	07h30	30-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 35 đến trụ 46, từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Từ trụ 35 đến trụ 46, từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 35 đến trụ 46, từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 254B/23 đến trụ 254B/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Từ trụ 254B/23 đến trụ 254B/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 254B/23 đến trụ 254B/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	30-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Cáp ngầm tuyến 476TBI	Trụ 1T lộ ra tuyến 476TBI, 478TBI	Thu hồi cáp ngầm tuyến 476TBI, 478TBI không vận hành	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 155/15/4P Tân Tây 29 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 155/15/4P Tân Tây 29 tuyến 477TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 155/15/4P, kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 155/15/4P/1 đến trụ 155/15/4P/13T, từ trụ 155/15/4P/1 đến trụ 155/15/4P/18P tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Tây xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 155/15/4P Tân Tây 29 tuyến 477TH	122	1,1681	0,0022	0,0611	0,0001	0,034	309

33	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 155 đến trụ 155/15, từ trụ 155/15 đến trụ 155/4, từ trụ 158 đến trụ 158/15 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 155 đến trụ 155/15, từ trụ 155/15 đến trụ 155/4, từ trụ 158 đến trụ 158/15 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
34	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thành	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thành	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
35	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 06 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 06 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
36	30-03-26	08h00	30-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 58 Hàn Điện Kim Văn Hiếu tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 58 Hàn Điện Kim Văn Hiếu tuyến 471SD	Thay ICT (150/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 58 Hàn Điện Kim Văn Hiếu tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Hàn Điện Kim Văn Hiếu	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 58 Hàn Điện Kim Văn Hiếu tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40
37	30-03-26	08h00	30-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 134/6/1B Bùi Hữu Lộc tuyến 471SD	Trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 134/6/1B Bùi Hữu Lộc tuyến 471SD	Thay công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 134/6/1B Bùi Hữu Lộc tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Bùi Hữu Lộc	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x37,5kVA trụ 134/6/1B Bùi Hữu Lộc tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40
38	30-03-26	08h00	30-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 400kVA trụ 134/36/4 Công ty TNHH Hưng Phú tuyến 471SD	Trạm biến áp 400kVA trụ 134/36/4 Công ty TNHH Hưng Phú tuyến 471SD	Thay công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm biến áp 400kVA trụ 134/36/4 Công ty TNHH Hưng Phú tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty TNHH Hưng Phú	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 400kVA trụ 134/36/4 Công ty TNHH Hưng Phú tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
39	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
40	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
41	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
42	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/53 đến trụ 186/53/44 tuyến 473SD	Từ trụ 186/53 đến trụ 186/53/44 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/53 đến trụ 186/53/44 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
43	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

44	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 310b đến trụ 310b/7HT, từ trụ 313/1HT đến trụ 313/2HT, từ trụ 330/8/1HT đến trụ 330/8/1HT/2, từ trụ 333/8/3HT đến trụ 333/8/6HT, từ trụ 335b/4HT đến trụ 335b/5HT tuyến 471SD	Từ trụ 310b đến trụ 313/1HT đến trụ 330/8/1HT đến trụ 330/8/1HT/2, từ trụ 333/8/3HT đến trụ 333/8/6HT, từ trụ 335b/4HT đến trụ 335b/5HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 310b đến trụ 310b/7HT, từ trụ 313/1HT đến trụ 313/2HT, từ trụ 330/8/1HT đến trụ 330/8/1HT/2, từ trụ 333/8/3HT đến trụ 333/8/6HT, từ trụ 335b/4HT đến trụ 335b/5HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
45	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 336b/2HT đến trụ 336b/6HT, từ trụ 338/1T đến trụ 338/7T, từ trụ 338/7T, từ trụ 338/1C đến trụ 338/4C, từ trụ 338/2P đến trụ 338/11P tuyến 471SD	Từ trụ 336b/2HT đến trụ 338/1T đến trụ 338/7T, từ trụ 338/1C đến trụ 338/4C, từ trụ 338/2P đến trụ 338/11P tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 336b/2HT đến trụ 336b/6HT, từ trụ 338/1T đến trụ 338/7T, từ trụ 338/1C đến trụ 338/4C, từ trụ 338/2P đến trụ 338/11P tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
46	30-03-26	13h30	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 560kVA trụ 341/30C/10C/2 Hộ Kinh doanh Hồng Thịnh tuyến 478SD	Trạm biến áp 560kVA trụ 341/30C/10C/2 Hộ Kinh doanh Hồng Thịnh tuyến 478SD	Thay công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm biến áp 560kVA trụ 341/30C/10C/2 Hộ Kinh doanh Hồng Thịnh tuyến 478SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng: Hộ Kinh doanh Hồng Thịnh	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 560kVA trụ 341/30C/10C/2 Hộ Kinh doanh Hồng Thịnh tuyến 478SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240		
47	30-03-26	13h30	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 3x25kVA trụ 341/30C/38B/1 Trương Văn Chung tuyến 478SD	Trạm biến áp 3x25kVA trụ 341/30C/38B/1 Trương Văn Chung tuyến 478SD	Thay công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm biến áp 3x25kVA trụ 341/30C/38B/1 Trương Văn Chung tuyến 478SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Trương Văn Chung	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 3x25kVA trụ 341/30C/38B/1 Trương Văn Chung tuyến 478SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
48	30-03-26	13h30	30-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 400kVA trụ 369/34/2B/1 Công ty TNHH MTV Chế Biến Hạt Điều Ngọc Tùng tuyến 471SD	Trạm biến áp 400kVA trụ 369/34/2B/1 Công ty TNHH MTV Chế Biến Hạt Điều Ngọc Tùng tuyến 471SD	Thay công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm biến áp 400kVA trụ 369/34/2B/1 Công ty TNHH MTV Chế Biến Hạt Điều Ngọc Tùng tuyến 471SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Chế Biến Hạt Điều Ngọc Tùng	Cắt 2 CB, 3 FCO trạm biến áp 400kVA trụ 369/34/2B/1 Công ty TNHH MTV Chế Biến Hạt Điều Ngọc Tùng tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
49	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 2/6 đến trụ 2/11B đường số 13 tuyến 474KCNBT, 480KCNBT	Từ trụ 2/6 đến trụ 2/11B tuyến 474KCNBT, 480KCNBT	Phát quang lưới điện từ trụ 2/6 đến trụ 2/11B tuyến 474KCNBT, 480KCNBT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
50	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 2/11/1 đến trụ 2/11/12 đường số 13 tuyến 474KCNBT	Từ trụ 2/11/1 đến trụ 2/11/12 đường số 13 tuyến 474KCNBT	Phát quang lưới điện từ trụ 2/11/1 đến trụ 2/11/12 tuyến 474KCNBT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
51	30-03-26	08h00	30-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 30B đến trụ 34B tuyến 471KCNBT đến trụ 35/7 tuyến 478TB	Từ trụ 30B đến trụ 34B tuyến 471KCNBT đến trụ 35/7 tuyến 478TB	Phát quang lưới điện từ trụ 30B đến trụ 34B tuyến 471KCNBT đến trụ 35/7 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt 3LTD trụ 35/7 tuyến 478TB (LBS trụ 34 tuyến 471KCNBT đang vị trí cắt)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	21-03-26	06h00	21-04-26	18h00	XNLDTN (CS1)	Công ty CP Đầu tư và xây lắp Trường Sơn	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Tháo thu hồi trụ T2B hiện hữu. - Đào đúc móng trụ T2B xây dựng mới và dựng cột T2B xây dựng mới. - Kéo dây dẫn từ trụ T2B xây dựng mới đến trụ T2C xây dựng mới.	Thi công công trình Xây dựng mới tuyến đường dây 110kV đi chung cột với đường dây 220kV Tây Ninh - Tân Biên (từ trạm 220kV Tây Ninh đến điểm giao chéo 110kV Tây Ninh - Suối Dộp), 02 mạch.	0	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 01 tháng
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	30-03-26	08h00	30-03-26	16h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH KT Thịnh Tài	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 167/18 tuyến 471SN	Từ trụ 167/18/2 đến trụ 167/18/72 tuyến 471SN	Thi công nâng cấp đường dây trung áp từ trụ 167/18/2 đến trụ 167/18/72 tuyến 471SN	Nhận thầu thi công	20	Áp Đông Lợi xã Tân Đông	Cắt LBFCO trụ 167/18/1 nhánh rẽ 12,7kV Đông Lợi tuyến 471SN	508	4,3234	0,0090	0,2262	0,0005	0,686	5,487	
C. HOTLINE																					
1	30-03-26	08h00	30-03-26	09h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Biên	Đường dây 22kV đường Bời Lời tuyến 471CM	Trụ 25/38/89/3bP tuyến 471CM	Thi công dời trụ hạ áp, trụ 25/38/89/3bP tuyến 471CM theo yêu cầu khách hàng Nguyễn Thanh Phong	Thi công hotline	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 471CM, Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ		
																				(16)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
	Không có																			

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên